

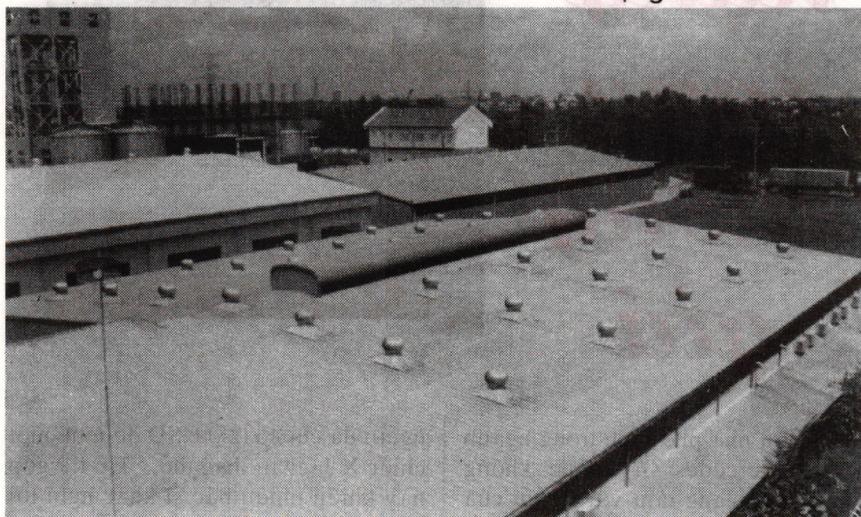
**T**huế, phí và lệ phí có những tính chất khác nhau: Thuế mang tính chất nghĩa vụ bắt buộc; phí và lệ phí mang tính chất cung cấp dịch vụ và phục vụ công việc quản lý nhà nước. Mới đây, Ủy ban thường vụ Quốc hội đã ban hành Pháp lệnh phí và lệ phí số 38/2001/PL-UBTV QH 10 ngày 28.8.2001, có hiệu lực thi hành kể từ ngày 1.1.2002 nhằm thống nhất quản lý nhà nước về phí và lệ phí, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội.

1. Luật thuế giá trị gia tăng
  2. Luật thuế tiêu thụ đặc biệt
  3. Luật thuế xuất khẩu, nhập khẩu
  4. Luật thuế thu nhập doanh nghiệp
  5. Luật thuế sử dụng đất nông nghiệp
  6. Luật thuế chuyển quyền sử dụng đất
  7. Pháp lệnh thuế tài nguyên
  8. Pháp lệnh thuế thu nhập đối với người có thu nhập cao
  9. Pháp lệnh thuế nhà đất
- Ngoài ra còn có những loại khác như:

5. Phí thuộc lĩnh vực thông tin, liên lạc: phí sử dụng và bảo vệ tần số vô tuyến điện...
6. Phí thuộc lĩnh vực an ninh, trật tự, an toàn xã hội: phí trông giữ xe...
7. Phí thuộc lĩnh vực văn hóa xã hội: phí tham quan...
8. Phí thuộc lĩnh vực giáo dục và đào tạo: học phí...
9. Phí thuộc lĩnh vực y tế: viện phí...
10. Phí thuộc lĩnh vực khoa học, công nghệ và môi trường: phí vệ sinh...
11. Phí thuộc lĩnh vực tài chính, ngân hàng, hải quan: phí hoạt động chứng khoán...
12. Phí thuộc lĩnh vực tư pháp: án phí...

# Thuế, phí và lệ phí có gì khác nhau?

Luật gia **LÊ VĂN CHẤN**



Ảnh Nguyễn Ngọc Đạo

Thuế, phí và lệ phí giống nhau là nộp vào ngân sách nhà nước được phân chia cho các cấp ngân sách và được quản lý, sử dụng theo qui định của Luật ngân sách nhà nước.

## I. Thuế

Là một khoản thu chủ yếu của ngân sách mang tính chất nghĩa vụ bắt buộc mà mọi tổ chức, cá nhân phải đóng góp theo đúng qui định của pháp luật, thuế không được hoàn trả trực tiếp, ngang giá cho người nộp thuế. Một phần số thuế đã nộp cho ngân sách nhà nước được trả về cho người dân một cách gián tiếp dưới những hình thức hưởng thụ về giáo dục, y tế, phúc lợi công cộng, an ninh quốc phòng và xây dựng cơ cấu hạ tầng; đường sá, cầu cống, đê điều...

Cơ cấu hệ thống chính sách thuế của nước ta bao gồm: các luật thuế và pháp lệnh thuế áp dụng chung cho các thành phần kinh tế như sau:

thuế môn bài, tiền thu sử dụng đất, tiền thu sử dụng mặt đất, mặt nước, mặt biển, chế độ thu sử dụng vốn ngân sách nhà nước, thuế chuyển lợi nhuận ra nước ngoài.

## II. Phí

Là khoản tiền mà tổ chức, cá nhân phải trả khi được một tổ chức, cá nhân khác cung cấp dịch vụ được qui định trong danh mục phí ban hành kèm theo Pháp lệnh phí và lệ phí.

Theo danh mục phí và lệ phí được áp dụng ban hành kèm theo pháp lệnh phí và lệ phí.

Các loại phí chia ra:

1. Phí thuộc lĩnh vực nông nghiệp, lâm nghiệp, thủy sản: thủy lợi phí...
2. Phí thuộc lĩnh vực công nghiệp, xây dựng: phí xây dựng...
3. Phí thuộc lĩnh vực thương mại, đầu tư: phí chợ...
4. Phí thuộc lĩnh vực lưu thông vận tải; phí sử dụng đường bộ...

Ngoài ra cũng cần phân biệt:

- Phí thu từ các dịch vụ do Nhà nước đầu tư là khoản thu thuộc ngân sách nhà nước, được nhà nước quản lý và sử dụng.

- Phí thu được từ các dịch vụ không do Nhà nước đầu tư hoặc do Nhà nước đầu tư nhưng đã chuyển giao cho tổ chức, cá nhân thực hiện theo nguyên tắc hạch toán là khoản thu không thuộc ngân sách nhà nước, tổ chức, cá nhân thu phí có quyền quản lý, sử dụng số tiền được theo qui định của pháp luật.

Một điểm nữa cũng cần phân biệt: các loại phí bảo hiểm xã hội, phí bảo hiểm y tế và các loại phí bảo hiểm khác không thuộc phạm vi điều chỉnh của pháp lệnh phí và lệ phí.

## III. Lệ phí

Là khoản tiền mà tổ chức, cá nhân phải nộp khi được cơ quan nhà nước hoặc tổ chức được uỷ quyền phục vụ công việc quản lý nhà nước được qui định trong danh mục lệ phí ban hành kèm theo pháp lệnh phí và lệ phí.

Theo danh mục phí và lệ phí, được áp dụng ban hành kèm theo pháp lệnh phí và lệ phí, các loại phí chia ra:

1. Lệ phí quản lý nhà nước liên quan đến quyền và nghĩa vụ của công dân: lệ phí tòa án...
2. Lệ phí quản lý nhà nước liên quan đến quyền sở hữu, quyền sử dụng tài sản: lệ phí trước bạ...
3. Lệ phí quản lý nhà nước liên quan đến sản xuất kinh doanh, cung cấp thông tin: lệ phí về đăng ký kinh doanh.
4. Lệ phí quản lý nhà nước đặc biệt về chủ quyền quốc gia: lệ phí ra vào cảng...
5. Lệ phí quản lý nhà nước trong các lĩnh vực khác: lệ phí hải quan, lệ phí chứng thực, lệ phí công chứng.

**(Xem tiếp trang 25)**

nông thôn. Với quan điểm và tư tưởng chỉ đạo này, không chỉ các dự án lớn đầu tư vào các KCN ở Biên Hòa, Nhơn Trạch, Long Thành mà ngay cả những dự án chỉ 1 - 5 triệu USD đầu tư vào các huyện xa xôi, lãnh đạo tỉnh chủ động gặp gỡ, bàn bạc, thảo luận với các nhà đầu tư, và khi cần giải quyết các vấn đề liên quan đến các bộ, ngành trung ương, hay đảm bảo cơ sở hạ tầng thì lãnh đạo tỉnh phân công nhau cùng các nhà đầu tư ra báo cáo tranh thủ sự đồng tình ủng hộ của các cơ quan trung ương. Từ tháng 10.2001 đến tháng 7.2002 đã có trên 10 dự án tiếp nhận hồ sơ và cấp phép chỉ trong vòng 5 ngày, có nhiều dự án chỉ trong vòng 8 giờ đến 24 giờ.

**Nguyên nhân thành công**

Đạt được những kết quả trên nhiều nhà kinh tế cho rằng, Đồng Nai là tỉnh "thiên thời, địa lợi, nhân hòa", có cơ sở hạ tầng kỹ thuật xã hội tương đối hoàn chỉnh. Là tỉnh gần thành phố Hồ Chí Minh, gần sân bay quốc tế, gần các cảng lớn, gần các nguồn nhân lực chất lượng cao. Những những điều trên dù hoàn hảo đến đâu cũng chỉ mới là khách quan. Để có được kết quả trên, rõ ràng sự năng động, nhanh nhạy nỗ lực vươn lên chủ quan của con người mới có tính quyết định, đó là:

(1) Lãnh đạo tỉnh biết tranh thủ các bộ, ngành trung ương, các công ty tư vấn đầu tư trong và ngoài nước, các cơ quan ngoại giao, các tổ chức quốc tế ở trong và ngoài nước. Cùng với việc kết nghĩa làm ăn, thường xuyên quan hệ qua lại với nhiều tỉnh của hơn 10 nước trên thế giới, tỉnh còn tổ chức các đoàn xúc tiến đầu tư và thương mại nhiều nước trên thế giới; những việc làm này tạo cho lãnh đạo và các doanh nghiệp của tỉnh thêm nhiều kinh nghiệm trong thu hút vốn FDI và quan hệ làm ăn buôn bán.

(2) Tỉnh chú trọng hỗ trợ, tạo điều kiện cho các doanh nghiệp có vốn FDI đang hoạt động tại địa phương. Chủ trương của tỉnh là: thường xuyên gặp gỡ các nhà đầu tư trực tiếp nước ngoài, tỉnh coi đây là phương pháp tiếp thị trực tiếp, tiết kiệm và có hiệu quả nhất.

(3) Từ quy hoạch tổng thể kinh tế - xã hội đến năm 2010 đã được Chính phủ phê duyệt, Đồng Nai đã nhanh chóng triển khai chi tiết công tác quy hoạch ngành và lãnh thổ ở từng địa bàn để từng bước bố trí đầu tư.

(4) Căn cứ vào hệ thống pháp luật các chính sách hiện hành, Đồng Nai ban hành

các quy định chi tiết áp dụng cụ thể trên địa bàn nhằm thực hiện nhanh chóng, chặt chẽ, thống nhất giữa các ngành, các cấp trong tỉnh. Tư tưởng chỉ đạo của lãnh đạo tỉnh là không được để các nhà đầu tư trong và ngoài nước chờ đợi trong làm ăn.

Song cũng như cả nước, việc thu hút FDI vào Đồng Nai cũng còn một số tồn tại cần được quan tâm để từng bước giải quyết, đó là:

Trong vùng kinh tế trọng điểm phía Nam, nhiều sản phẩm đầu tư bị trùng lặp dẫn đến cạnh tranh lẫn nhau quyết liệt như đối với ngành da giày, may dệt, điện tử, vv. Do cạnh tranh nhau cho nên nhìn chung chất lượng của nhiều dự án chưa cao, trình độ công nghệ và máy móc thiết bị công nghệ chỉ ở mức trung bình trong khu vực và còn lạc hậu xa so với thế giới; tốc độ đổi mới công nghệ còn quá chậm, nhất là ngành công nghiệp cơ bản như luyện kim và cơ khí. Các doanh nghiệp FDI gia công kim loại và sản xuất cơ khí chỉ đạt tốc độ đổi mới công nghệ, thiết bị 6 - 7%/năm. Và công nghiệp có vốn FDI chỉ chú trọng sản xuất hàng tiêu dùng là chủ yếu, vì đây là lĩnh vực vốn đầu tư thấp, sinh lợi nhanh. Trong vùng chưa có sự phân công và hợp tác để mang lại lợi ích kinh tế - xã hội cao hơn cho đất nước. Tình hình hiện nay đang đặt ra là: cần có sự chỉ đạo từ trung ương, sự chủ động phối hợp, liên kết của các địa phương để thu hút các dự án có trình độ công nghệ cao. Đối với các dự án sản xuất thu hút nhiều lao động thì hoặc là điều về các vùng xa xôi của tỉnh hoặc phối hợp cùng nhau thuyết phục các nhà đầu tư chuyển các dự án loại này ra các tỉnh ngoài vùng. Đây là việc làm để giảm áp lực các vấn đề xã hội trên địa bàn.

Để thu hút được các dự án chất lượng cao, thiết bị công nghệ hiện đại tỉnh phải: phát triển ngành công nghiệp hỗ trợ để tạo nguồn nguyên liệu cung cấp cho nhà đầu tư sản xuất; đào tạo nguồn nhân lực có trình độ và chất lượng cao.

Đảng, Nhà nước ta đã và đang khuyến khích phát triển mạnh kinh tế tư nhân. Hai năm trở lại đây, thành phần kinh tế này ở tỉnh đã đạt được một số kết quả khá. Và để tạo môi trường cho kinh tế tư nhân phát triển đúng với khả năng và tiềm năng của địa phương, một số ý kiến cho rằng cần chú ý đẩy mạnh việc thực hiện cổ phần hóa các doanh nghiệp ở tỉnh. Việc cổ phần hóa phải thực hiện đúng chủ trương của Đảng và Chính phủ ■

**Thuế, phí và lệ phí có gì khác nhau?**

(Tiếp theo trang 44)

Theo Pháp lệnh phí và lệ phí, tổ chức cá nhân được thu phí và lệ phí bao gồm:

- 1. Cơ quan thuế nhà nước.
- 2. Cơ quan khác của Nhà nước, tổ chức kinh tế, đơn vị sự nghiệp, đơn vị vũ trang nhân dân, tổ chức khác và cá nhân cung cấp dịch vụ, thực hiện công việc mà pháp luật qui định được thu phí, lệ phí.

Tổ chức, cá nhân thu phí, lệ phí phải lập và cấp chứng từ thu cho đối tượng nộp phí, lệ phí theo qui định của Bộ tài chính.

Trường hợp không được cấp chứng từ hoặc cấp chứng từ không đúng qui định thì đối tượng nộp phí, lệ phí có quyền yêu cầu tổ chức cá nhân thu phí, lệ phí cấp chứng từ thu hoặc khiếu nại, tố cáo với cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

Tổ chức, cá nhân thu phí, lệ phí phải niêm yết hoặc thông báo công khai tại địa điểm thu về tên phí, lệ phí, mức thu, phương thức thu và cơ quan qui định thu.

Tổ chức, cá nhân thu phí, lệ phí phải thực hiện chế độ kế toán, qui định kỳ báo cáo quyết toán thu, nộp, sử dụng phí, lệ phí, thực hiện chế độ công khai tài chính theo qui định của pháp luật.

Tổ chức, cá nhân thu các loại phí lệ phí khác nhau phải hạch toán riêng từng loại phí, lệ phí.

Phí, lệ phí thuộc ngân sách nhà nước không phải chịu thuế.

Phí không thuộc ngân sách nhà nước do các tổ chức, cá nhân phải chịu thuế theo qui định của pháp luật.

Tổ chức, cá nhân không nộp hoặc nộp không đủ số tiền phí, lệ phí thì không được phục vụ công việc, dịch vụ hoặc bị xử lý theo qui định của pháp luật.

1. Người nào không thực hiện đúng những qui định về việc ban hành, tổ chức thực hiện, quản lý và sử dụng phí, lệ phí theo tính chất, mức độ vi phạm thì phải bồi thường theo qui định của pháp luật.

2. Tổ chức, cá nhân thu phí, lệ phí không đúng qui định của pháp luật về phí và lệ phí thì bị xử lý theo qui định của pháp luật, số tiền đã thu sai phải được trả lại cho đối tượng nộp phí, lệ phí. Trường hợp không xác định được đối tượng nộp phí lệ phí thì số tiền đã thu sai phải nộp vào ngân sách nhà nước ■